

TỘI MUA BÁN TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TỪ THỰC TIỄN TỈNH ĐỒNG NAI (PHẦN 1)

● ĐOÀN TRỌNG CHÍNH - LÊ THỊ MINH THƯ - HÀ THỊ HỒNG THẨM

TÓM TẮT:

Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là một trong số các tội danh được tách từ tội gộp (Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy) quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Chương Các tội phạm về ma túy có 13 tội danh thì đã có đến 3 tội có quy định hình phạt tử hình, trong đó có tội mua bán trái phép chất ma túy. So sánh trong tương quan với tổng số 18 tội danh trong BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có quy định hình phạt tử hình cho thấy đánh giá của Nhà nước về mức độ đặc biệt nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Trong 3 loại tội phạm về ma túy có quy định hình phạt tử hình thì mua bán trái phép chất ma túy là tội danh hiện nay có số lượng vụ án bị xử lý hình sự nói chung và áp dụng hình phạt tử hình nói riêng ở mức cao nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong phạm vi bài viết, nhóm tác giả phân tích một số vấn đề lý luận và quy định của pháp luật về Tội mua bán trái phép chất ma túy; phân tích quy định về các hành vi phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy bị áp dụng hình phạt tử hình và thực tiễn áp dụng hình phạt tử hình đối với tội phạm này trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn 2016 - 2020.

Từ khóa: tội mua bán trái phép chất ma túy, hình phạt tử hình, hành vi phạm tội.

1. Đặt vấn đề

Đồng Nai là một tỉnh nằm trong vùng phát triển kinh tế trọng điểm phía Nam. Đồng Nai tiếp giáp với các vùng sau: phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận, phía Đông Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng, phía Tây giáp Thành phố Hồ Chí Minh, phía Tây Bắc giáp tỉnh Bình Dương và Bình Phước, phía Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đồng Nai là tỉnh có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến giao thông huyết mạch chạy qua, như: quốc lộ 1A, quốc lộ 20, quốc lộ 51; tuyến đường sắt Bắc - Nam; gần cảng Sài

Gòn, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước đồng thời có vai trò gắn kết vùng Đông Nam bộ với Tây Nguyên¹.

Bên cạnh những lợi thế về vị trí địa lý, tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có nhiều diễn biến phức tạp, thủ đoạn tội phạm tinh vi, thường xuyên thay đổi phương thức, thủ đoạn hoạt động tội phạm, gây khó khăn cho các lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống tội phạm. Trong phạm vi bài viết, tác giả sử dụng phương

pháp phân tích quy định của luật thực định hiện hành là BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội mua bán trái phép chất ma túy, có so sánh với các quy định trước đây của BLHS năm 1999; khảo sát, phân tích số liệu về hình phạt tử hình được áp dụng đối với tội danh này tại tỉnh Đồng Nai trong thời gian 5 năm (từ 2016 - 2020). Có so sánh phân tích các số liệu về số vụ án và số bị can bị khởi tố về tội mua bán trái phép chất ma túy xảy ra trên địa bàn nghiên cứu và số bị cáo bị áp dụng hình phạt tử hình về tội này trên địa bàn và so sánh với hình phạt tử hình được áp dụng đối với một số tội danh về ma túy khác.

2. Một số vấn đề lý luận và quy định pháp luật về tội mua bán trái phép chất ma túy

2.1. Khách thể của tội mua bán trái phép chất ma túy

Khách thể của tội phạm nói chung là “quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ và bị tội phạm xâm hại”², khách thể của tội mua bán trái phép chất ma túy là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ngoài ra, tội phạm này còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, tính mạng sức khỏe của con người cũng như sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc. Việc Nhà nước độc quyền quản lý đối với các chất ma túy được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật như Hiến pháp, Luật Phòng chống ma túy, BLHS, các nghị định của Chính phủ về quản lý các chất ma túy,...

Đối tượng tác động của tội mua bán trái phép chất ma túy là các chất ma túy. “Chất ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong các danh mục do Chính phủ ban hành”³. Trong giai đoạn hiện nay, chất ma túy được xác định là những chất nằm trong danh mục quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Danh mục quy định tại Nghị định này được xây dựng dựa trên sự tham khảo danh mục các chất ma túy được quy định tại các Công ước của Liên hợp quốc về kiểm soát ma túy⁴.

2.2. Mặt khách quan của tội mua bán trái phép chất ma túy

Mặt khách quan của tội mua bán trái phép chất ma túy bao gồm hành vi nguy hiểm cho xã hội, hậu

quả nguy hiểm cho xã hội, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả cùng với các điều kiện bên ngoài của tội phạm như thời gian, địa điểm, thủ đoạn, hoàn cảnh phạm tội,...

Về hành vi, mua bán có thể được hiểu chung nhất là hành vi mua và bán mà có sự thỏa thuận được trả cho nhau bằng tiền hoặc lợi ích vật chất khác. “Hành vi mua bán trái phép chất ma túy được hiểu là hành vi trao đổi trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào”⁵. Trong thực tiễn đấu tranh chống tội phạm về ma túy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy diễn ra dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và được xác định khi người phạm tội thực hiện một trong các hành vi sau⁶:

Bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có) bao gồm cả việc bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công hoặc các lợi ích khác; Mua chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác. Đây là trường hợp người phạm tội dùng tiền hoặc tài sản để đổi lấy chất ma túy và bán lại chất ma túy đó cho người khác để lấy tiền, tài sản hay lợi ích vật chất khác; Xin chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác; Dùng chất ma túy nhằm trao đổi thanh toán trái phép, không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có; Dùng tài sản không phải là tiền đem trao đổi, thanh toán lấy chất ma túy nhằm bán lại trái phép cho người khác; Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác; Vận chuyển chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác. Đây là trường hợp người phạm tội có hành vi chuyển dịch trái phép chất ma túy từ nơi này đến nơi khác, từ vị trí này đến vị trí khác, từ người này sang người khác dưới bất kỳ hình thức nào nhằm bán lại chất ma túy đó cho người khác.

Tội phạm này hoàn thành kể từ thời điểm người phạm tội thực hiện một trong các hành vi khách quan nêu trên. Bên cạnh đó, người tổ chức, người xúi giục, người giúp sức cho người thực hiện một trong các hành vi mua bán trái phép chất ma túy nêu trên đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm.

Hậu quả không phải là yếu tố bắt buộc để xác định tội danh đối với tội mua bán trái phép chất ma túy. Hơn nữa, không giống hậu quả của các tội như

trộm cắp, cướp, giết người là để xác định, hậu quả của tội mua bán trái phép chất ma túy thường khó xác định được cụ thể và mang tính phi vật chất, đó có thể là làm mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, làm tăng chi phí trong phòng chống ma túy,...

Mặc khác, số lượng chất ma túy, loại ma túy, hàm lượng chất ma túy được bán cho người khác cũng được coi là hậu quả của tội phạm. Đây là hậu quả gián tiếp gây ra cho xã hội, gia đình và là yếu tố định khung hình phạt. Dù cho số lượng, hàm lượng chất ma túy là bao nhiêu, loại ma túy nào được bán thì cũng đều phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Số lượng chất ma túy được bán càng lớn thì thiệt hại gây ra cho xã hội càng nhiều nên mức hình phạt mà người phạm tội phải chịu càng nặng. Chính vì vậy, “trong mọi trường hợp, khi thu giữ được các chất nghi là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thì cơ quan tiến hành tố tụng đều phải trưng cầu giám định để xác định loại và trọng lượng chất ma túy, tiền chất thu giữ được”⁷.

Bên cạnh đó, một số trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy, đó là: Chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch; chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng; xai thuốc phiện; thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần. Ngoài ra, nếu có căn cứ và xét thấy cần thiết, Tòa án trực tiếp trưng cầu giám định để bảo đảm việc xét xử đúng pháp luật. Thông thường, “trường hợp cần thiết là trường hợp mà người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khung hình phạt có mức án từ 20 năm tù, chung thân hoặc tử hình; hoặc nếu có căn cứ nghi ngờ về việc chất ma túy đó có sự pha trộn với chất không phải là ma túy”⁸. Bên cạnh đó, trong trường hợp không thu giữ được vật chứng là chất ma túy nhưng có căn cứ xác định được trọng lượng chất ma túy mà người phạm tội đã mua bán thì người phạm tội vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy.

2.3. Chủ thể của tội phạm

Cũng như chủ thể của các tội phạm khác, chủ thể của tội mua bán trái phép chất ma túy phải

đảm bảo các yếu tố về độ tuổi, năng lực trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 12, 13 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, đối với từng khoản của tội mua bán trái phép chất ma túy, độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự có sự khác nhau, cụ thể là: Tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Hành vi phạm tội trong khoản này là tội phạm nghiêm trọng (khung hình phạt là từ 2 đến 7 năm). Do vậy, chỉ người từ đủ 16 tuổi trở lên mới bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản này; Tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Hành vi quy định trong các khoản này thuộc loại tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng. Do vậy, người từ đủ 14 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các khoản này.

2.4. Mặt chủ quan

Lỗi của người phạm tội là lỗi cố ý trực tiếp. Người thực hiện hành vi phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Mục đích nhằm mua, bán trái phép chất ma túy là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm này. Vì vậy, trong quá trình chứng minh lỗi của người phạm tội, ngoài hành vi mua, bán trái phép chất ma túy, cơ quan tiến hành tố tụng cần phải xác định được người phạm tội có hành vi tàng trữ, vận chuyển, chiếm đoạt, mua, xin chất ma túy là để nhằm bán trái phép chất ma túy cho người khác. Trường hợp hành vi bán trái phép chất ma túy chưa xảy ra thì phải có tài liệu xác định được mục đích của người này là bán trái phép chất ma túy. Nếu không chứng minh được mục đích bán trái phép chất ma túy thì tùy từng trường hợp có thể xem xét tội tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, nếu kết quả giám định xác định không phải là chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi ý thức rằng đó là chất ma túy nên vẫn mua bán, trao đổi cho người khác thì vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, nếu một người biết là chất ma túy giả nhưng làm cho người khác tưởng là chất ma túy thật để mua bán, trao đổi,... thì người đó

không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy mà có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2.5. Các hành vi phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy bị áp dụng hình phạt tử hình theo quy định của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các hành vi phạm tội này có thể bị áp dụng hình phạt tử hình được quy định tại Khoản 4 với khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Cụ thể, có 8 tình tiết: Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 5 kg trở lên; Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên; Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng 75 kg trở lên; Quả thuốc phiện khô có khối lượng 600 kg trở lên; Quả thuốc phiện tươi có khối lượng 150 kg trở lên; Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên; Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích 750 mililit trở lên; Có 2 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 4 Điều 251. Việc xác định tổng số lượng các chất ma túy được thực hiện theo tinh thần quy định của Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao ngày 15 tháng 3 năm 2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định của các điều 139, 193, 194, 278, 279 và 289 BLHS năm 1999. Theo quy định của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), các trường hợp có thể bị áp dụng hình phạt tử hình về tội mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Thứ nhất, nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 5 kg trở lên. “Nhựa thuốc phiện (Opium) là loại nhựa loãng màu trắng được chiết xuất từ quả thuốc phiện bằng phương pháp thủ công rồi sấy khô, đóng bánh”⁹. Tuy nhiên, khối lượng nhựa thuốc phiện không phân biệt

nhựa đó ở thể lỏng hay đã cô đặc. Bên cạnh đó, “đối với xái thuốc phiện thì không coi là nhựa thuốc phiện mà phải xác định hàm lượng moocphin trong xái thuốc phiện để tính trọng lượng của thuốc phiện”¹⁰. Nếu người phạm tội mua bán nhựa mới chích từ quả thuốc phiện ở dạng nhựa loãng có màu trắng, chưa kịp cô đặc mà bị bắt thì vẫn căn cứ vào trọng lượng nhựa thuốc phiện loãng đó để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, việc mua bán lượng thuốc phiện đã cô đặc có mức độ nguy hiểm hơn đối với lượng thuốc phiện chưa cô đặc. “Nhựa cần sa (Cannabis resin) là nhựa được chiết xuất từ cây cần sa (lá, thân, vỏ, hoa, quả) bằng phương pháp phơi khô, sau đó ép hoặc chiết xuất”¹¹. Nhựa cần sa thường có nồng độ các chất gây nghiện rất cao, có thể gấp 8 đến 10 lần so với cây cần sa chưa ép hoặc chiết xuất thành nhựa. Tuy nhiên, cũng như đối với nhựa thuốc phiện, khối lượng nhựa cần sa không phân biệt nhựa đó ở thể lỏng hay đã cô đặc; “Cao côca là một chất kem được chiết xuất từ lá cây côca bằng nhiều phương pháp khác nhau, nhưng nhất thiết phải bằng phương pháp hóa học”¹². Cao côca chính là nguyên liệu để sản xuất côcain qua các bước cho phản ứng hóa học. Người phạm tội mua bán nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 5 kg trở lên thì có thể phải chịu hình phạt tử hình.

Thứ hai, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên. Hêrôin là một chất ma túy được điều chế từ moocphin. Nó có nhiều loại khác nhau nhưng chủ yếu là ở dạng bột; Côcain là chất tự nhiên được chiết xuất từ lá côca. Người phạm tội mua bán Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên thì có thể phải chịu hình phạt tử hình.

Thứ ba, lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng 75 kg trở lên. Người phạm tội mua bán các chất ma túy ở dạng này có khối lượng 75 kg trở lên thì có thể phải chịu hình phạt tử hình ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

- ¹<https://timhieuvietnam.vn/gioi-thieu-tong-quan-ve-tinh-dong-nai>.
- ²Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, (2019), Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam – Phần chung, Nxb Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, tr 108.
- ³Khoản 1 Điều 2 Luật Phòng chống ma túy năm 2013.
- ⁴Bao gồm các công ước: Công ước thống nhất về các chất ma túy năm 1961, Công ước về các chất hướng thần năm 1971, Công ước về chống buôn bán bất hợp pháp các chất gây nghiện và các chất hướng thần năm 1988.
- ⁵Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam, phần các tội phạm - quyển 2, Nxb Công an nhân dân, tr 33.
- ⁶Tiểu mục 3.3 phần II Văn bản số 08/VBHN-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2015 hợp nhất các Thông tư liên tịch hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999.
- ⁷Mục 1.4 phần I Văn bản số 08/VBHN-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2015 hợp nhất các Thông tư liên tịch hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999.
- ⁸Nguyễn Đức Mai (chủ biên) (2018), Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự (hiện hành) (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, tr 682.
- ⁹Đình Văn Quế (2006), Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự - phần các tội phạm - Chương XVIII Các tội phạm về ma túy, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, tr 28.
- ¹⁰Điểm b tiểu mục 1.1 Văn bản số 08/VBHN-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2015 hợp nhất các Thông tư liên tịch hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999.
- ¹¹Đình Văn Quế (2006), Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự - phần các tội phạm - Chương XVIII Các tội phạm về ma túy, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, tr 28.
- ¹²Đình Văn Quế (2006), Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự - phần các tội phạm - Chương XVIII Các tội phạm về ma túy, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, tr 28.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (2018), *Bản án số 14/2018/HS-ST ngày 30/01/2018*.
2. Công ước thống nhất về các chất ma túy năm 1961.
3. Công ước về các chất hướng thần năm 1971.
4. Công ước về chống buôn bán bất hợp pháp các chất gây nghiện và các chất hướng thần năm 1988.
5. Quốc hội (2013). *Luật Phòng chống ma túy năm 2013 Khoản 1 Điều 2*.
6. Hội đồng Thẩm phán (2001). *Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định của các điều 139, 193, 194, 278, 279 và 289 Bộ luật Hình sự năm 1999*.
7. Chính phủ (2018). *Nghị định số 73/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2018 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất*.
8. Nguyễn Đức Mai (chủ biên) (2018). *Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự (hiện hành) (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, tr 682.
9. Đình Văn Quế (2006), *Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự - phần các tội phạm - Chương XVIII Các tội phạm về ma túy*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, (2019). *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam - Phần chung*. Nxb Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, tr 108.
11. Trường Đại học Luật Hà Nội (2019). *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam, phần các tội phạm - quyển 2*. Nxb Công an nhân dân, tr 33.
12. Bộ Công an (2015). *Văn bản số 08/VBHN-BCA ngày 31/12/2015 hợp nhất các Thông tư liên tịch hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999*.

Ngày nhận bài: 1/10/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/11/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 11/11/2021

Thông tin tác giả:

1. NCS.ThS. ĐOÀN TRỌNG CHÍNH

Giảng viên Khoa Luật - Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (HUTECH University)

2. NCS.ThS. LÊ THỊ MINH THƯ

Giảng viên Khoa Luật - Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (HUTECH University)

3. NSC.ThS. HÀ THỊ HỒNG THẨM

Giảng viên Khoa Luật - Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (HUTECH University)

THE DRUG TRAFFICKING CRIME FROM THE PRACTICE OF DONG NAI PROVINCE (PART 1)

- Ph.D student, Master. **DOAN TRONG CHINH**¹
 - Ph.D student, Master. **LE THI MINH THU**¹
 - Ph.D student, Master. **HA THI HONG THAM**¹
- ¹ Lecturer, Faculty of Law, HUTECH University

ABSTRACT:

The drug trafficking crime is specified in Article 251 under the 2015 Penal Code (amended and supplemented in 2017). It is one of crimes which were separated from the integrated crime (including illegal storage, transport, deal or appropriation of narcotic substances) prescribed in Article 194 under the 1999 Penal Code (amended and supplemented in 2009). Among 13 crimes specified in the Chapter on Drug trafficking crimes, there are 03 crimes facing the death penalty including the drug trafficking crime. Comparing this crime with a total of 18 crimes in the 2015 Penal Code (amended and supplemented in 2017) facing the capital punishment, it could be seen that the Government of Vietnam has severe penalties for the drug trafficking crime. In Dong Nai Province, the number of drug trafficking criminal cases in general and the number of death penalty imposing to drug trafficking criminal cases in particular are the highest among the three types of drug-related crimes facing the death penalty. This paper analyzes some theoretical issues and legal provisions on the drug trafficking crime, regulations on the offenses of drug trafficking facing the death penalty and the practice of imposing the capital punishment to the drug trafficking crime in Dong Nai Province over the period from 2016 to 2020.

Keywords: drug trafficking crime, death penalty, criminal act.